

Số: /QĐ-UBND

Vĩnh Thủy, ngày tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Tổ dữ liệu cấp xã phục vụ rà soát, làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn xã Vĩnh Thủy

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH THỦY

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007;

Căn cứ Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương về việc tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho nhân dân trong tình hình mới;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BYT ngày 15/6/2025 về Quy định về phân định, phân cấp thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực phòng bệnh;

Căn cứ Kế hoạch số 1248/KH-BYT ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Bộ Y tế về triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế;

Căn cứ Kế hoạch số 1832/KH-UBND ngày 31/7/2026 của UBND xã Vĩnh Thủy về việc triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn xã Vĩnh Thủy;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội xã Vĩnh Thủy.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ dữ liệu cấp xã phục vụ công tác rà soát, xác minh, làm sạch, làm giàu, cập nhật và chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn xã Vĩnh Thủy, gồm các ông (bà) sau:

- | | | |
|---------------------------|---|--------------|
| 1 Ông Võ Duy Hoài | - Phó Chủ tịch UBND | - Tổ trưởng |
| 2 Ông Lê Hoài Nam | - Phó trưởng phòng VH- XH | - Tổ phó |
| 3 Ông Nguyễn Thanh Tùng | - Giám đốc Trạm Y tế xã | - Tổ phó TT |
| 4 Ông Đào Quang Huệ | - CV VP HĐND&UBND | - Thành viên |
| 5 Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh | - Chuyên viên phòng VH-XH | - Thành viên |
| 6 Ông Nguyễn Văn Hiên | - Cán bộ Công An xã | - Thành viên |
| 7 Bà Lê Thị Thu Trang | - Phụ trách CTTCMR, Trạm Y tế xã | - Thành viên |
| 8 Bà Trần Thị Phương Thúy | - Phụ trách bộ phận Y tế dự phòng, CTATTP, Trạm Y tế xã | - Thành viên |
| 9 Bà Trần Thị Thanh Thủy | - Phụ trách CT Phòng chống HIV/AIDS, Trạm Y tế xã | - Thành viên |

10	Bà Nguyễn Thị Nhung	- Phụ trách công tác chất thải Y tế, Trạm Y tế xã	- Thành viên
11	Bà Nguyễn Thị Như Mỹ	- Phụ trách CT Trẻ em và bảo trợ xã hội, Trạm Y tế xã	- Thành viên
12	Bà Hoàng Thị Loan	- Phụ trách CT Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em, trạm Y tế xã	- Thành viên
13	Bà Ngô Thị Sâm	- Phụ trách Bộ phận Khám bệnh, chữa bệnh, Trạm Y tế xã	- Thành viên
14	Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền	- Phụ trách Công tác tổ chức, Trạm Y tế xã	- Thành viên
15	Bà Nguyễn Thị Tư	- Phụ trách chương trình Chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, Trạm Y tế xã	- Thành viên
16	Các Ông (bà) Trưởng thôn, Cộng tác viên Dân số, Y tế thôn trên địa bàn xã		- Thành viên

Điều 2. Tổ dữ liệu cấp xã có nhiệm vụ và chế độ làm việc như sau:

1. Tiếp nhận danh sách dữ liệu cần rà soát, xác minh, cập nhật, làm sạch và chuẩn hóa do cơ quan chuyên môn cấp trên hoặc cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu phân phối, giao xử lý.

2. Tổ chức rà soát, xác minh thực địa đối với các trường hợp có thông tin thiếu, sai, không thống nhất, nghi trùng; trường hợp thay đổi địa chỉ, di biến động dân cư, trẻ mới sinh, người đã mất hoặc các trường hợp cần xác minh khác theo danh sách được giao.

3. Phối hợp thực hiện xác minh theo chức năng, nhiệm vụ của từng thành viên, cụ thể:

a) Công an xã: Phối hợp xác minh số định danh cá nhân/CCCD, tình trạng cư trú, thay đổi địa chỉ, trường hợp trùng/nghi trùng, trường hợp đã chuyển đi, không còn ở địa bàn hoặc chưa xác định được nhân thân.

b) Công chức Tư pháp - Hộ tịch (VP HĐND&UBND xã): Phối hợp xác minh thông tin khai sinh, khai tử, thay đổi hộ tịch, dữ liệu trẻ em mới sinh, thông tin cha, mẹ, người giám hộ và trường hợp đã mất nhưng hồ sơ còn trạng thái hoạt động.

c) Trạm Y tế xã: Rà soát dữ liệu trẻ em, tiêm chủng, sức khỏe bà mẹ - trẻ em, An toàn thực phẩm, đối tượng quản lý sức khỏe tại địa bàn và dữ liệu phát sinh từ tuyến y tế cơ sở.

d) Công chức Văn hóa - Xã hội: Rà soát dữ liệu cơ sở trợ giúp xã hội, đối tượng trợ giúp xã hội, người khuyết tật, người làm công tác xã hội, trẻ em, đối tượng chính sách và các nhóm yếu thế thuộc phạm vi quản lý.

đ) Cộng tác viên Dân số, Y tế thôn và Trưởng thôn: Hỗ trợ xác minh thực tế các trường hợp thiếu thông tin, sai địa chỉ, di biến động, trẻ mới sinh, người đã mất và các trường hợp cần xác minh tại cộng đồng dân cư.

4. Tổng hợp kết quả rà soát, xác minh; cập nhật kết quả xử lý theo biểu mẫu, yêu cầu và thời gian quy định; phản hồi kết quả đối với từng danh sách dữ liệu được giao.

5. Đối với những trường hợp chưa đủ căn cứ xác minh hoặc xử lý, phải ghi rõ nguyên nhân, tình trạng và tổng hợp báo cáo cơ quan có thẩm quyền để được hướng dẫn, xử lý.

6. Không tự ý xóa, gộp hoặc thay đổi trạng thái hồ sơ khi chưa đủ căn cứ nghiệp vụ hoặc chưa có xác nhận của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền.

7. Thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu sức khỏe, dữ liệu trẻ em, dữ liệu người yếu thế và các dữ liệu nhạy cảm khác trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

1. Tổ dữ liệu cấp xã hoạt động theo chế độ phối hợp, bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân.

2. Việc rà soát, xác minh và cập nhật dữ liệu phải bảo đảm các tiêu chí: **Đúng, Đủ, Sạch, Sống, Thống nhất, Dùng chung, Thông suốt, Đồng bộ**.

3. Công an xã tham gia phối hợp xác minh thực địa theo phạm vi nhiệm vụ, không thay thế trách nhiệm nghiệp vụ của ngành y tế và đơn vị quản lý cơ sở dữ liệu.

4. Việc cung cấp, sử dụng và trao đổi thông tin phải đúng phạm vi nhiệm vụ; không chia sẻ tràn lan dữ liệu nhạy cảm; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh dữ liệu và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Điều 4. Trách nhiệm của Tổ trưởng và các thành viên

1. Tổ trưởng: chịu trách nhiệm điều hành chung hoạt động của Tổ; phân công nhiệm vụ cho các thành viên; đôn đốc tiến độ; tổng hợp kết quả và báo cáo UBND xã.

2. Các thành viên: chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được phân công; chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, thôn và cá nhân có liên quan để xác minh, cập nhật thông tin.

3. Trưởng thôn có trách nhiệm phối hợp với các thành viên Tổ dữ liệu trong việc rà soát thực tế dân cư trên địa bàn; hỗ trợ xác minh các trường hợp biến động dân cư, trẻ mới sinh, người đã mất, người chuyển đi, người không còn cư trú tại địa phương và các trường hợp cần xác minh khác.

4. Kết quả xác minh phải được ghi nhận đầy đủ, trung thực và chịu trách nhiệm về thông tin thuộc phạm vi được giao xác minh.

Điều 5. Chế độ báo cáo

1. Tổ dữ liệu cấp xã thực hiện chế độ báo cáo theo yêu cầu của UBND xã và cơ quan chuyên môn cấp trên.

2. Định kỳ hoặc khi có yêu cầu, Tổ trưởng tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; số lượng dữ liệu đã rà soát, số trường hợp đã xác minh, số trường hợp đã xử lý và số trường hợp còn tồn đọng, nêu rõ nguyên nhân.

3. Những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền phải kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND xã để xem xét, chỉ đạo hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn giải quyết.

Điều 6. Kinh phí hoạt động

Kinh phí thực hiện nhiệm vụ của Tổ dữ liệu cấp xã được bảo đảm theo quy định hiện hành và trong phạm vi nguồn kinh phí được cấp có thẩm quyền giao.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND, Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Trạm Y tế, Thủ trưởng các phòng, đơn vị liên quan, các thôn trên địa bàn xã và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế Quảng Trị;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN và các đoàn thể xã;
- Như Điều 7;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Thái Nam Sơn